

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HSST

Ngày: 20/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Long và bà Nguyễn Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Lưu Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 160/2022/HSST, ngày 02 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Đặng Văn Đ, sinh năm 1989.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn Phù Yên, xã D1 Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Đặng Văn Phúc, sinh năm 1960; Họ và tên mẹ: Khổng Thị Luyến, sinh năm 1967; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Huân, sinh năm 1993; Con: bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án: 02 tiền án.

Tại Bản án số: 109/2018/HSST ngày 25/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Đặng Văn Đ 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo chấp hành xong toàn bộ Bản án ngày 25/01/2019.

Tại Bản án số: 195/2019/HSST ngày 15/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Đặng Văn Đ 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/6/2021.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 52/2014/HSST ngày 30/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Phả Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Đặng Văn Đ 9 tháng tù về tội “Trộm cắp

tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ Bản án ngày 26/8/2014.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

2. Không Văn Thái, sinh năm 1985.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn Phù Yên, xã D1 Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Không Văn Đàm, sinh năm 1960; Họ và tên mẹ: Không Thị Mát, sinh năm 1962; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Bùi Thị Nga, sinh năm: 1984 (đã ly hôn); Con: bị cáo có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 15/01/2012, bị Công an thành phố Bắc Ninh tỉnh Bắc Ninh xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

Tại Bản án số 12/2012/HSST ngày 21/11/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Không Văn Thái 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 12/01/2015, chấp hành xong toàn bộ Bản án.

Tại Bản án số 96/2019/HSST ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Không Văn Thái 12 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” có theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngày 19/02/2020, chấp hành xong toàn bộ Bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

3. Không Văn Tuấn, sinh năm: 1990.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn Phù Yên, xã D1 Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Không Văn Minh, sinh năm 1968; Họ và tên mẹ: Đặng Thị Nga, sinh năm 1968; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: 01 tiền án.

Tại Bản án số: 195/2019/HSST ngày 15/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Không Văn Tuấn 22 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2021.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 86/2015/HSST ngày 24/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Khổng Văn Thái 8 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Đến ngày 24/3/2016, Tuấn chấp hành xong hình phạt tù và án phí hình sự sơ thẩm. Về phần bồi thường dân sự người bị hại không yêu cầu, đến nay đến hết thời hiệu yêu cầu thi hành án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

4. Nguyễn Đ D1, sinh năm 1987.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn Mai Hạ, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Nguyễn Đ Khang, sinh năm 1957; Họ và tên mẹ: Hoàng Thị Ước, sinh năm 1956; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Khổng Thị Vui, sinh năm 1993; Con: Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại Bản án số 58/2015/HSST ngày 30/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Đ D1 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Phạt bổ sung 3.000.000 đồng. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ Bản án.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đ D1: Bà Phan Thị Thu Hương, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Bị hại:

1. Anh Bế Văn Huyền, sinh năm 1992.

Trú tại: Thôn Na Nạc, xã Na Bằng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Anh Đào Sỹ Cường, sinh năm 1988.

Trú tại: Thôn Lạc Trung, xã D1 Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn Hưng, sinh năm 1990.

Trú tại: Thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

4. Anh Hoàng Văn Vương, sinh năm 1968.

Trú tại: Thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

5. Chị Nguyễn Thị Tơ, sinh năm 1991.

Trú tại: Thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hoàng Minh Trung, sinh năm 1968.

Trú tại: Thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

2. Ông Lương Văn Úy, sinh năm 1967.

Trú tại: Thôn Nam Lân 2, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Chị Khổng Thị Vui, sinh năm 1993.

Trú tại: Thôn Mai Hạ, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 30/8/2022, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà trọ của anh Hoàng Văn Vương, sinh năm 1982 ở thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong về việc Khổng Văn Thái, sinh năm 1985, trú tại thôn Phù Yên, xã D1 Liệt, huyện Yên Phong đang có hành vi trộm cắp xe mô tô, lực lượng Công an xã Yên Trung, huyện Yên Phong đã đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 tô-vít bằng kim loại, loại 4 cạnh, dài 13,5cm, có một tay cầm bằng nhựa màu đen dài 8,2cm, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 99G1-080.75, 01 chiếc mũ lưỡi chai của Thái, đưa Thái về trụ sở lấy lời khai, sau đó chuyển Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong để điều tra làm rõ theo thẩm quyền.

Thực hiện Kế hoạch phòng ngừa đấu tranh tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Yên Phong và kế hoạch đấu tranh chuyên án số 622M đối với tội phạm trộm cắp xe mô tô của Công an huyện Yên Phong, khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, tại thôn Ngân Cầu, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tổ tuần tra Công an huyện Yên Phong kiểm tra, phát hiện Đặng Văn Đ sinh năm 1989 và Khổng Văn Tuấn sinh năm 1990 đều có nơi cư trú tại thôn Phù Yên, xã D1 Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh có biểu hiện trộm cắp tài sản là xe mô tô. Thu giữ vật chứng gồm:

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, đeo biển kiểm soát 22B4-244.80;

+ 01 chiếc tô-vít bằng kim loại, loại 02 đầu, một đầu 2 cạnh, 01 đầu 04 cạnh, có tay cầm bằng nhựa màu vàng để tại vị trí gác ba ga của xe mô tô Honda Dream;

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, số seri 352721042720636 của Khổng Văn Tuấn.

Lực lượng Công an huyện Yên Phong đã lập biên bản tuần tra kiểm soát và đưa Đặng Văn Đ, Khổng Văn Tuấn về trụ sở Công an huyện Yên Phong để làm việc. Ngày 01/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Khổng Văn Tuấn và Đặng Văn Đ.

Quá trình làm việc tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong, qua đấu

tranh Không Văn Thái, Không Văn Tuấn và Đặng Văn Đ khai nhận đã một mình trộm cắp xe mô tô và cùng nhau trộm cắp xe mô tô trên địa bàn huyện Yên Phong như sau:

Đặng Văn Đ một mình thực hiện 02 vụ trộm cắp 02 xe mô tô cụ thể là:

Vụ thứ nhất: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 9/7/2022, Đặng Văn Đ đi từ nhà Đ ở thôn Phù Yên, xã D1 Liệt đến xã Yên Trung, Yên Phong, khi đi Đ mang theo 01 chiếc tô-vít, loại tô-vít hai đầu, một đầu bốn cạnh, một đầu hai cạnh, tay cầm màu vàng - đen để vào các khu nhà trọ xem ai để xe mô tô sơ hở sẽ trộm cắp bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi đến khu nhà trọ của bà Phùng Thị Dung, sinh năm 1959 ở thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, Đ thấy cửa cổng khu nhà trọ không khóa. Đ đi vào trong khuôn viên sân khu nhà trọ phát hiện chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu Đen – Bạc, BKS: 20F1-218.14, số máy HC12E - 5078155, số khung RLHHC1212DY077949 của anh Bé Văn Huyền sinh năm 1992, đăng ký hộ khẩu thường trú (ĐKHKT) ở thôn La Nạc, xã La Bằng, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (anh Huyền đang thuê trọ tại nhà bà Dung) dựng ở sân không khóa cổ, không khóa càng. Quan sát thấy không có người trông coi nên Đ đi đến gần chiếc xe của anh Huyền dắt xe lùi lại, ngồi lên xe dùng chân đẩy xe ra ngoài cổng, rồi dùng tô-vít mở khóa điện của xe và nổ máy đi về nhà ở thôn Phù Yên, xã D1 Liệt, huyện Yên Phong. Khi đi được một đoạn, Đ dùng xe lại tháo và vứt biển kiểm soát lại ở dọc đường rồi tiếp tục lái xe đi về nhà. Sau khi trộm cắp được chiếc xe mô tô của anh Huyền, Đ mang chiếc xe đến gặp Nguyễn Đ D1 sinh năm 1987, trú tại thôn Mai Hạ, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (là anh rể lấy chị họ của Đ). Tại nhà D1, Đ nói với D1: “Em có chiếc xe máy không giấy tờ này, anh mua em bán cho”, D1 hỏi Đ bán bao nhiêu tiền, Đ nói bán 2.500.000 đồng. Nghe vậy, D1 nhận thức được chiếc xe mô tô trên là do phạm tội mà có do xe không có biển kiểm soát, không có đăng ký xe và giá rẻ hơn so với giá trị thực tế rất nhiều, nhưng vì ham rẻ nên đồng ý mua với giá 2.500.000 đồng. D1 sử dụng chiếc xe mô tô mua của Đ để đi làm được hai ngày thì nhặt được chiếc biển kiểm soát 98B3 – 323.01. D1 đã lắp chiếc biển kiểm soát này vào xe mô tô trên và tiếp tục sử dụng làm phương tiện đi lại. Ngày 31/8/2022, quá trình làm việc tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong, Đặng Văn Đ đã tự nguyện khai nhận hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nêu trên. Ngày 16/10/2022, anh Bé Văn Huyền đã làm đơn trình báo sự việc đến Công an huyện Yên Phong.

Ngày 31/8/2022, khi được Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong thông báo chiếc xe mô tô Honda Wave đeo biển kiểm soát 98B3-323.01 là tài sản do phạm tội mà có, chị Không Thị Vui, sinh năm 1993 là vợ của Nguyễn Đ D1 đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong.

Ngày 17/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã ra Yêu cầu định giá số 84 gửi Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Phong định giá đối với chiếc xe mô tô mà Đ đã trộm cắp của anh Bé Văn Huyền ngày 09/7/2022. Tại bản kết luận định giá tài sản số 85 ngày 17/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận chiếc xe mô tô nêu trên có giá trị tại thời điểm định giá là 8.000.000 đồng.

Ngày 12/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã tiến hành trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho chủ sở hữu là anh Bế Văn Huyền.

Vụ thứ hai: Khoảng 22 giờ 00 ngày 28/08/2022, Đặng Văn Đ mang theo chiếc tô vít đã sử dụng để trộm cắp xe mô tô vào ngày 07/9/2022, đi bộ xung quanh xã D1 Liệt, huyện Yên Phong, để xem ai xe mô tô sơ hở sẽ trộm cắp bán lấy tiền tiêu sài. Khi đi đến nhà anh Đào Sỹ Cường sinh năm 1988 ở thôn Lạc Trung, xã D1 Liệt, huyện Yên Phong, thấy cửa cổng mở nên Đ đi vào trong và phát hiện bên trong sân nhà anh Cường có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen – bạc, biển kiểm soát 99D1– 349.94, số máy JA39E0325520, số khung 3906HY325481 của anh Cường ở sân, không khóa cổ, không khóa càng, không có người trông coi. Đ đi đến vị trí chiếc xe dùng tô-vít mở khóa điện của xe, dắt xe ra cổng rồi nổ máy đi về theo hướng Khu công nghiệp huyện Yên Phong về nhà. Ngày 29/8/2022, Đ đi ra Khu công nghiệp Yên Phong mở rộng và bán chiếc xe trộm cắp được của anh Cường cho một nam thanh niên không quen biết với giá 3.000.000 đồng. Số tiền này Đ đã sử dụng vào việc tiêu sài cá nhân hết. Ngày 06/9/2022, quá trình làm việc với Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong, Đặng Văn Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nêu trên của bản thân. Ngày 24/10/2022, anh Đào Sỹ Cường đã làm đơn trình báo sự việc đến Công an huyện Yên Phong.

Ngày 27/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã ra Yêu cầu định giá số 86 gửi Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Phong định giá đối với chiếc xe mô tô mà Đ đã trộm cắp của anh Cường ngày 28/8/2022. Tại bản kết luận định giá tài sản số 87 ngày 31/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận chiếc xe trên có giá trị tại thời điểm định giá là 10.000.000 đồng.

Khổng Văn Thái một mình thực hiện 02 vụ trộm cắp 02 xe mô tô cụ thể là:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 25/08/2022, Khổng Văn Thái đi từ bộ từ nhà ở thôn Phù Yên, xã D1 Liệt đến Khu công nghiệp huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh chơi. Trên đường đi, Thái nhặt được 01 chiếc tô-vít loại 2 đầu, 01 đầu 2 cạnh, 01 đầu 04 cạnh, tay cầm bằng nhựa màu đen. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Thái nảy sinh ý định tìm nhà nào để xe mô tô sơ hở sẽ vào trộm cắp. Thái đi bộ đến sân chung cư Bắc Kỳ thuộc thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu vàng – đen, đeo biển kiểm soát 17B1 – 309.31, số máy: 2521377, số khung: 021337 của anh Nguyễn Văn Hưng dựng sân chung cư nhưng không có người trông coi. Thái đi đến gần chiếc xe, thấy xe không khóa cổ, không khóa càng nên dùng tô-vít mở khóa điện của xe và phóng xe đi về phòng trọ của nam thanh niên tên Nam ở thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (Nam là bạn bè xã hội với Thái, Thái không biết tên tuổi và địa chỉ cụ thể). Đến ngày 28/8/2022, do cần tiền tiêu sài và mua ma túy để sử dụng, Thái điều khiển xe đến cửa hàng cầm đồ Trung Hiếu cầm chiếc xe trên cho ông Hoàng Minh Trung sinh năm 1968 ở thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong là chủ cửa hàng. Thái nói với ông Trung Thái cần tiền gấp, đây là xe của Thái, giấy tờ xe Thái để ở nhà

nên ông Trung tin tưởng và cầm cố chiếc xe cho Thái với số tiền 1.200.000 đồng. Thái đã tiêu sài hết số tiền trên. Ngày 31/8/2022, anh Hưng đã trình báo sự việc đến Công an huyện Yên Phong.

Ngày 31/8/2022, sau khi được Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong thông báo chiếc xe mô tô trên là vật chứng của vụ án, ông Hoàng Minh Trung đã tự nguyện giao nộp chiếc xe cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong.

Ngày 14/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã ra Yêu cầu định giá số 83 gửi Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Phong định giá đối với chiếc xe mô tô mà Thái đã trộm cắp của anh Hưng ngày 25/8/2022. Tại bản kết luận định giá tài sản số 84 ngày 17/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận chiếc xe mô tô trên có giá trị tại thời điểm định giá là 2.700.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave nêu trên, quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Hưng. Anh Hưng mua của một người đàn ông (không nhớ tên tuổi, địa chỉ) vào năm 2016 với giá 6.000.000 đồng để làm phương tiện đi lại. Khi mua có lập giấy tờ mua bán và giao đăng ký xe nhưng anh Hưng làm mất giấy tờ và đăng ký xe, do quá trình sử dụng anh đã làm mất biển kiểm soát của chiếc xe, chưa làm lại được nên đã đeo chiếc biển kiểm soát 17B1-309.31 nhặt được ở lề đường cho chiếc xe mô tô trên. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho anh Hưng nhận dạng và thừa nhận đúng chiếc xe mà anh Hưng đã mua. Chiếc xe trên không nằm trong danh sách xe vật chứng. Ngày 11/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã trả lại cho anh Hưng chiếc xe mô tô trên.

Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ 30 ngày 30/08/2022, Khổng Văn Thái mang theo 01 tô-vít rồi đi bộ một mình từ nhà ở thôn Phù Yên, xã D1 Liệt đến xã Yên Trung, huyện Yên Phong xem ai để xe mô tô sơ hở sẽ trộm cắp bán lấy tiền tiêu sài. Khi đi đến nhà anh Hoàng Văn Vương sinh năm 1982, ở thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, Thái thấy trong sân nhà anh Vương có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 99G1 – 080.75, số máy: A08E - 0517056, số khung: 8053Y517109 đang dựng ở sân, xe không khóa cổ, không khóa càng, không có ai trông coi. Thái đi đến gần xe dùng tô-vít tháo ổ diêm (dây bên trong ổ khóa điện) của xe mục đích đấu dây điện để đề nổ xe. Khi Thái đang tháo ổ diêm của xe thì bị anh Vương cùng con trai là anh Hoàng Văn Đại sinh năm 2004, phát hiện và báo lực lượng Công an huyện Yên Phong đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 30/08/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã ra Yêu cầu định giá số 73 gửi Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Phong định giá đối với chiếc xe mô tô mà Thái đã trộm cắp tại nhà anh Vương ngày 30/8/2022. Tại bản kết luận định giá tài sản số 74 ngày 31/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận chiếc xe trên có giá trị tại thời điểm định giá là 9.500.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Dream trên, đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1959, trú tại Phố Chờ, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Bà Huệ mua chiếc xe trên từ năm 2012. Đến năm 2021, bà Huệ cho anh Vũ Tất Thành, sinh năm 1975 ở thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong chiếc xe trên để phục vụ công việc buôn bán. Anh Hoàng Văn Vương là người chở hàng thuê cho anh Thành nên anh Thành đã giao lại cho anh Vương quản lý chiếc xe trên. Ngày 06/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã trả lại chiếc xe cho anh Vương.

Khổng Văn Thái, Khổng Văn Tuấn và Đặng Văn Đ cùng nhau thực hiện 01 vụ trộm cắp 01 chiếc xe mô tô như sau:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 15/07/2022, Khổng Văn Thái, Đặng Văn Đ và Khổng Văn Tuấn rủ nhau đi trộm cắp xe mô tô để bán lấy tiền tiêu sài. Đ mang theo chiếc tô-vít đã sử dụng ngày 09/7/2022 để phá khóa xe. Cả ba đi bộ từ thôn Phù Yên, xã D1 Liệt, huyện Yên Phong đến xã Yên Trung, huyện Yên Phong xem ai để xe mô tô sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến nhà chị Nguyễn Thị Tơ sinh năm 1991 ở thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, thấy cửa nhà không khóa, bên trong có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng – đen biển kiểm soát: 99D1 – 421.50, số máy: E32VE011049, số khung: 3740KY005999 của chị Tơ và không có người trông coi, nên Đ bảo Tuấn và Thái ở ngoài canh giới, còn Đ đi vào trộm cắp chiếc xe mô tô này. Khi đi đến gần vị trí chiếc xe, Đ thấy xe khóa cổ nên dùng tô-vít mang theo chọc vào ổ khóa điện của xe vặn theo chiều kim đồng hồ mở được khóa điện xe. Đ dắt chiếc xe ra ngoài, bảo Thái, Tuấn ngồi lên phía sau rồi nổ máy điều khiển xe chở Thái, Tuấn đến gần đình thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong thì Tuấn xuống xe còn Đ tiếp tục điều khiển xe chở Thái đi được 01 đoạn thì Đ dừng lại dùng tô-vít tháo và vít biển kiểm soát của chiếc xe ở bên đường (vứt ở đoạn đường nào Đ không nhớ). Sau đó, Đ điều khiển xe chở Thái đến ngã ba thuộc thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong gặp ông Lương Văn Ủy sinh năm 1967, ĐKHTTT tại thôn Nam Lân 2, xã Y Tịch, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn làm nghề lái xe ôm, hiện đang thuê trọ ở thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (ông Ủy là người quen của Đ). Tại đây Đ bảo ông Ủy cho vay tiền và để lại chiếc xe mô tô vừa trộm cắp của chị Tơ. Đ nói với ông Ủy đây là xe của gia đình Đ, ngày hôm sau Đ sẽ quay trở lại lấy xe và trả ông Ủy tiền. Do quen biết Đ nên ông Ủy đồng ý cho Đ vay số tiền 3.500.000 đồng và giữ chiếc xe mô tô trên. Sau khi vay được tiền từ ông Ủy, Đ, Thái thuê xe ôm của một người không quen biết đi về nhà. Sau đó, Đ chia cho Tuấn và Thái mỗi người 1.150.000 đồng tiêu sài cá nhân hết, số tiền 50.000 đồng còn lại Đ trả tiền xe ôm. Ngày 31/8/2022, quá trình làm việc tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong, Khổng Văn Tuấn đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội cùng đồng phạm nêu trên. Ngày 06/9/2022, chị Nguyễn Thị Tơ có đơn trình báo sự việc đến Công an huyện Yên Phong.

Ngày 31/08/2022, sau khi được Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong thông báo chiếc xe mô tô có đặc điểm nêu trên là vật chứng của vụ án, ông Lương Văn Ủy đã tự nguyện giao nộp chiếc xe cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong.

Ngày 12/09/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã ra Yêu cầu định giá số 80 gửi Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Phong định giá đối với chiếc xe mô tô Đ, Tuấn và Thái đã trộm cắp của chị Nguyễn Thị Tơ ngày 15/7/2022. Tại bản kết luận định giá tài sản số 81 ngày 14/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận chiếc xe mô tô nêu trên có giá trị tại thời điểm định giá là 13.000.000 đồng.

Ngày 11/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Tơ.

Không Văn Tuấn và Đặng Văn Đ cùng thực hiện 01 vụ trộm cắp 01 chiếc xe mô tô như sau:

Khoảng 01 giờ 00 ngày 19/08/2022, Không Văn Tuấn rủ Đặng Văn Đ đi trộm cắp xe mô tô để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Tuấn chuẩn bị 01 tô-vít, loại tô-vít hai đầu, một đầu bốn cạnh, một đầu hai cạnh, tay cầm màu vàng – đen để phá khóa xe. Đ và Tuấn đi bộ từ thôn Phù Yên, xã D1 Liệt đến khu chung cư Bắc Kỳ thuộc thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong. Tuấn bảo Đ đứng ở bên ngoài cánh giới, còn Tuấn đi vào sân để xe của chung cư Bắc kỳ thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda Dream (không rõ biển kiểm soát và số máy, số khung: LLCXEGL34YY053092) của anh Nguyễn Văn Hưng sinh năm 1990, ĐKHKT tại thôn Hưng Thịnh, xã Hoàng Nam, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định hiện đang ở tại thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung, huyện Yên Phong dựng ở sân, không có người trông coi. Tuấn đi đến gần vị trí xe mô tô của anh Hưng thấy xe không khóa cổ, không khóa càng nên dắt chiếc xe mô tô ra vị trí Đ đứng cánh giới, dùng tô-vít mở được khóa điện của xe và điều khiển xe chở Đ đi về nhà Đ ngủ. Trên đường về nhà Đ, Tuấn bẻ và vít chiếc biển kiểm soát của chiếc xe mô tô trên (vị trí vít cụ thể Đ và Tuấn không nhớ). Buổi sáng cùng ngày, Tuấn đến một cửa hàng ở thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (Tuấn không nhớ tên cửa hàng cũng như địa chỉ của cửa hàng) mua 01 chiếc biển kiểm soát số 22B1-244.80 lắp vào chiếc xe mô tô đã trộm cắp của anh Hưng. Sau đó cùng Đ sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi lại đến ngày 30/08/2022 thì bị tổ tuần tra Công an huyện Yên Phong kiểm tra, phát hiện thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên. Ngày 01/9/2022, anh Nguyễn Văn Hưng làm đơn trình báo sự việc đến Công an huyện Yên Phong.

Ngày 07/09/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã ra Yêu cầu định giá số 76 gửi Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Phong định giá đối với chiếc xe mô tô mà Tuấn và Đ đã trộm cắp của anh Hưng ngày 19/8/2022. Tại bản kết luận định giá tài sản số 80 ngày 09/9/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Yên Phong kết luận chiếc xe mô tô nêu trên có giá trị tại thời điểm định giá là 2.800.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Dream quá trình điều tra xác định là xe thuộc quyền sở hữu của anh Hưng. Anh Hưng mua của một người đàn ông (anh Hưng không nhớ tên tuổi và địa chỉ của người này) vào khoảng tháng đầu tháng 8/2022 với giá 5.000.000 đồng. Khi mua có lập giấy tờ mua bán và giao đăng ký xe nhưng anh Hưng làm mất giấy tờ và đăng ký xe, anh Hưng không nhớ biển kiểm soát của chiếc

xe trên. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho anh Hưng nhận dạng và thừa nhận đúng chiếc xe mà anh Hưng đã mua. Chiếc xe trên không nằm trong danh sách xe vật chứng. Ngày 11/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã trả lại chiếc xe trên cho anh Hưng.

Ngoài các vụ trộm cắp nêu trên, quá trình điều tra, Đặng Văn Đ còn khai nhận vào một ngày tháng 5/2022, bản thân Đ đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen, đeo biển kiểm soát: 29D1-168.82, số khung: RLHJC4325RY004339, số máy: JC43E-6018728 tại thôn Chính Trung, xã Yên Trung, huyện Yên Phong. Sau khi trộm cắp được chiếc xe này, Đ đi xe trên đến cửa hàng cầm đồ Trung Hiếu, cầm cố chiếc xe trên cho ông Hoàng Minh Trung. Đ nói với ông Trung đây là xe của nhà Đ, không cầm giấy tờ xe, ba hôm sau Đ sẽ quay lại lấy xe. Ông Hưng đồng ý cầm cố cho Đ chiếc xe trên với số tiền 1.500.000 đồng.

Ngày 31/8/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã tiến hành kiểm tra tại cửa hàng cầm đồ “Trung Hiếu” của ông Hoàng Minh Trung phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu vàng mang biển kiểm soát 17D1-309.13 mà Thái đã trộm cắp của anh Hưng ngày 25/8/2022 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen, đeo biển kiểm soát: 29D1-168.82 mà Đ đã trộm cắp vào tháng 5/2022. Ngoài ra, lực lượng Công an còn phát hiện 09 chiếc xe mô tô Trung không xuất trình được giấy tờ kèm theo xe cầm cố của khách hàng. Ngoài giao nộp 02 chiếc xe mô tô cầm cố của Thái và của Đ, ông Trung tự nguyện giao nộp 09 chiếc xe mô tô trên gồm:

- 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, đeo BKS: 99D1-074.72, số máy: HA08E-1531954, số khung: RLHHA0806AY232108.

- 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đeo biển kiểm soát 98D1-234.21, số khung: RLHHC1216, số máy: HC12E-5739510.

- 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, đeo biển kiểm soát: 29 595-Z7, không rõ số khung, số máy: C100ME-R8093.

- 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đeo biển kiểm soát: 36B4-873.72, số máy: HC12E-7078992, không rõ số khung.

- 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu đỏ, đeo biển kiểm soát: 99S1-7810, số máy: HC12E-2890882, số khung: RLHHC12033Y090861.

- 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đeo biển kiểm soát: 99D1-164.15, không rõ số khung, số máy: 3F27E-0041092.

- 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, đeo biển kiểm soát: 99G1- 037.96, số khung: RLCS50630BY538098, số máy: 5663-538158.

- 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đeo biển kiểm soát: 98D1-297.47, số khung: RLHHC1210DY293136, số máy: HC12E-5293336.

- 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, số máy: HC12E-7411945, không rõ số khung, không đeo biển kiểm soát.

Về xử lý các tài sản khác liên quan:

Ngày 28/09/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã ra quyết định trưng cầu giám định số 283 gửi phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh tiến hành giám định số máy, số khung nguyên thủy đối với 14 chiếc xe mô tô đã thu giữ trên trên và 02 biển kiểm soát số 22B1-244.80 và số 17B1-309.31.

Tại bản kết luận giám định số 1749 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS: 22B1 – 244.80, số khung: LLCXEGL34YY053092 không xác định được số máy; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen, đeo biển kiểm soát: 29D1-168.82, số khung: RLHJC4325RY004339, số máy: JC43E-6018728, số máy, số khung của xe đã bị đục, không phục hồi lại được số máy, số khung nguyên thủy. Những chiếc xe còn lại đều có số máy, số khung nguyên thủy không bị tẩy xóa, không bị đục lại. Đối với 02 chiếc biển kiểm soát số 22B1-244.80 và số 17B1-309.31 không đúng với mẫu so sánh lưu tại PC09.

Đối với chiếc biển kiểm soát số 98B3-323.01 tiến hành tra cứu không có thông tin biển kiểm soát của xe mô tô nào trên hệ thống.

Về bồi thường dân sự: Anh Huyền, anh Vương, chị Tơ, anh Hưng đã nhận lại tài sản, không đề nghị các bị cáo phải bồi thường gì về dân sự và chiếc biển kiểm soát của xe đã mất. Ông Ủy không đề nghị bị cáo Đ phải trả số tiền 3.500.000 đồng đã vay của ông Ủy.

Anh Đào Sỹ Cường yêu cầu Đ phải bồi thường cho anh giá trị của chiếc xe mô tô mà Đ đã trộm cắp là 10.000.000 đồng.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong, các bị cáo Đặng Văn Đ, Khổng Văn Thái, Khổng Văn Tuấn và Nguyễn Đ D1 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Cáo trạng số: 162/CT-VKSYP ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong truy tố Đặng Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Khổng Văn Thái, Khổng Văn Tuấn về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Đ D1 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo nhận tội và khai nhận do cần tiền tiêu xài cá nhân nên đã trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Đặng Văn Đ khai nhận:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 9/7/2022, tại sân nhà trọ của chị Phùng Thị Dung ở thôn Ấp Đôn, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, Đặng Văn Đ đã trộm cắp chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu Đen – Bạc, biển kiểm soát 20F1 – 218.14 của anh Bé Văn Huyền có trị giá là 8.000.000 đồng. Đ đem bán chiếc xe này cho Nguyễn Đ D1. D1 biết chiếc xe trên là do phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 2.500.000

đồng. Số tiền này Đ đã tiêu sài cá nhân hết. Chiếc xe đã được thu hồi và trả lại cho anh Huyền.

Khoảng 22 giờ 00 ngày 28/08/2022, tại nhà anh Đào Sỹ Cường sinh năm 1988 ở thôn Lạc Trung, xã D1 Liệt, huyện Yên Phong, Đ đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen – bạc, biển kiểm soát 99D1 – 349.94, của anh Cường, có trị giá là 10.000.0000 đồng. Chiếc xe trên Đ đã bán cho một nam thanh niên không quen biết được 3.000.000 đồng. Số tiền bán xe Đ đã tiêu sài cá nhân hết. Hiện chưa thu hồi được chiếc xe và trả lại cho anh Cường.

Khổng Văn Thái khai nhận:

Khoảng 22 giờ ngày 25/08/2022, tại sân chung cư Bắc Kỳ ở thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, Thái đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu vàng – đen, đeo biển kiểm soát 17B1 – 309.31, của anh Nguyễn Văn Hưng có trị giá 2.700.000 đồng. Chiếc xe trên Thái mang cầm cố được 1.200.000 đồng. Thái đã tiêu sài hết số tiền này. Chiếc xe đã được thu hồi và trả lại cho anh Hưng.

Khoảng 12 giờ 30 ngày 30/08/2022, tại nhà anh Hoàng Văn Vương sinh năm 1982, ở thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, Thái đang trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 99G1 – 080.75 của anh Vương thì bị bắt quả tang. Chiếc xe có trị giá 9.500.000 đồng.

Khổng Văn Thái, Khổng Văn Tuấn và Đặng Văn Đ cùng nhau thực hiện 01 vụ trộm cắp 01 chiếc xe mô tô như sau:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 15/07/2022, tại nhà chị Nguyễn Thị Tơ sinh năm 1991 ở thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, Thái, Đ và Tuấn đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng – đen biển kiểm soát: 99D1 – 421.50, số máy: E32VE011049, số khung: 3740KY005999 của chị Tơ có trị giá là 13.000.000 đồng. Chiếc xe trên Đ đã cầm cố được 3.500.000 đồng. Sau đó, Đ chia cho Tuấn và Thái mỗi người 1.150.000 đồng tiêu sài cá nhân hết, số tiền 50.000 đồng còn lại Đ trả tiền xe ôm. Chiếc xe đã được thu hồi và trả lại cho chị Tơ.

Khổng Văn Tuấn và Đặng Văn Đ cùng thực hiện 01 vụ trộm cắp 01 chiếc xe mô tô như sau:

Khoảng 01 giờ 00 ngày 19/08/2022, tại sân khu chung cư Bắc Kỳ thuộc thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, Tuấn và Đ đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Dream (không rõ biển kiểm soát và số máy, số khung: LLCXEG134YY053092) của anh Nguyễn Văn Hưng có trị giá là 2.800.000 đồng. Chiếc xe trên đã được thu hồi và trả lại cho anh Hưng.

Như vậy, Đặng Văn Đ đã trộm cắp 04 lần, 04 xe mô tô có tổng trị giá là 33.8000.000 đồng. Khổng Văn Thái đã trộm cắp 03 lần, 03 xe mô tô có tổng trị giá là 25.200.000 đồng. Khổng Văn Tuấn đã trộm cắp 02 lần, 02 xe mô tô có tổng trị giá là 15.800.000 đồng. Nguyễn Đ D1 tiêu thụ 01 lần tài sản do người khác phạm tội mà có

trị giá 8.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo: **Đặng Văn Đ**, **Khổng Văn Thái**, **Khổng Văn Tuấn** về tội “Trộm cắp tài sản” và **Nguyễn Đ D1** về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Sau khi phân tích tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo: **Đặng Văn Đ** từ 36 tháng tù đến 40 tháng tù.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo: **Khổng Văn Thái** từ 20 tháng tù đến 22 tháng tù.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo: **Khổng Văn Tuấn** từ 18 tháng tù đến 20 tháng tù.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Đ D1** từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 585; Điều 589 BLDS.

Anh Huyền, anh Vương, chị Tơ, anh Hưng đã nhận lại tài sản, không đề nghị các bị cáo phải bồi thường gì về dân sự và chiếc biển kiểm soát của xe đã mất. Ông Ủy không đề nghị bị cáo Đ phải trả số tiền 3.500.000 đồng đã vay của ông Ủy.

Bị cáo Đ phải bồi thường cho anh Đào Sỹ Cường giá trị của chiếc xe mô tô mà Đ đã trộm cắp là 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc tô-vít bằng kim loại, loại 02 đầu, một đầu 2 cạnh, 01 đầu 04 cạnh, có tay cầm bằng nhựa màu vàng; 01 Tô vít bằng kim loại, loại 4 cạnh, dài 13,5cm, có một tay cầm bằng nhựa màu đen dài 8,2 cm; 01 mũ lưỡi trai; 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 01 que thử nước tiểu của **Khổng Văn Thái**; 01 Biển kiểm soát 22B1- 244.80; 01 Biển kiểm soát 98B3- 323.01; 01 Biển kiểm soát 17B- 309.31.

Trả lại bị cáo **Khổng Văn Tuấn**: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, số seri 352721042720636 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa VD Viện kiểm sát hỏi cung bị cáo **Nguyễn Đ D1**.

Các bị cáo không tham gia tranh luận, đối đáp với đại diện Viện kiểm sát, mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đ D1: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân của bị cáo D1, bị cáo không có tiền án tiền sự và có tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố vợ là thương binh và được tặng thưởng Huân huy chương chống Mỹ; bị cáo thuộc hộ nghèo hoàn cảnh kinh tế khó khăn do ham rẻ mà mua bán tài sản trộm cắp. Vì vậy, cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Yên Phong, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn nhận tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên các bị cáo đã thực hiện các hành vi trộm cắp như sau:

Đặng Văn Đ đã thực hiện 02 hành vi trộm cắp: Ngày 09/7/2022, ở thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, đã trộm cắp chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu Đen – Bạc, biển kiểm soát 20F1 – 218.14 của anh Bé Văn Huyền có trị giá là 8.000.000 đồng. Đ đem bán chiếc xe này cho Nguyễn Đ D1. D1 biết chiếc xe trên là do phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 2.500.000 đồng. Số tiền này Đ đã tiêu sài cá nhân hết. Chiếc xe đã được thu hồi và trả lại cho anh Huyền. Ngày 28/08/2022, tại thôn Lạc Trung, xã D1 Liệt, huyện Yên Phong, Đ đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen – bạc, biển kiểm soát 99D1 – 349.94, của anh Cường, có trị giá là 10.000.0000 đồng.

Không Văn Thái thực hiện 02 vụ trộm cắp: Ngày 25/08/2022, tại thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, Thái đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu vàng – đen, đeo biển kiểm soát 17B1 – 309.31, của anh Nguyễn Văn Hưng có trị giá 2.700.000 đồng. Ngày 30/08/2022, tại thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, Thái đang trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 99G1 – 080.75 của anh Vương thì bị bắt quả tang. Chiếc xe có trị giá 9.500.000 đồng.

Không Văn Thái, Không Văn Tuấn và Đặng Văn Đ cùng nhau thực hiện 01 vụ trộm cắp 01 chiếc xe mô tô như sau: Ngày 15/07/2022, tại nhà chị Nguyễn Thị Tư sinh năm 1991 ở thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, Thái, Đ và Tuấn đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng – đen biển kiểm soát:

99D1 – 421.50, số máy: E32VE011049, số khung: 3740KY005999 của chị Tơ có trị giá là 13.000.000 đồng

Khổng Văn Tuấn và Đặng Văn Đ cùng thực hiện 01 vụ trộm cắp 01 chiếc xe mô tô như sau: Ngày 19/08/2022, tại thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, Tuấn và Đ đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Dream (không rõ biển kiểm soát và số máy, số khung: LLCXEG34YY053092) của anh Nguyễn Văn Hưng có trị giá là 2.800.000 đồng.

Như vậy, Đặng Văn Đ đã trộm cắp 04 lần, 04 xe mô tô có tổng trị giá là 33.800.000 đồng. Khổng Văn Thái đã trộm cắp 03 lần, 03 xe mô tô có tổng trị giá là 25.200.000 đồng. Khổng Văn Tuấn đã trộm cắp 02 lần, 02 xe mô tô có tổng trị giá là 15.800.000 đồng. Nguyễn Đ D1 tiêu thụ tài sản do Đặng Văn Đ phạm tội mà có trị giá 8.000.000 đồng.

Do vậy, có đủ căn cứ xét xử các bị cáo Đặng Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Khổng Văn Thái, Khổng Văn Tuấn về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Đ D1 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu và tài sản của chủ sở hữu, mà còn gây mất trật tự an ninh xã hội ở địa phương, nên cần được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đ, Thái, Tuấn phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tuấn đã bị kết án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo D1 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tuấn và Đ quá trình điều tra đã tự nguyện khai nhận thêm hành vi trộm cắp tài sản của bản thân, nên các bị cáo Tuấn, Đ được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tự thú” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Thái có ông nội là liệt sỹ chống Mỹ và được tặng thưởng Huân chương chiến công giải phóng Hạng ba, bị cáo D1 có bố vợ là thương binh và được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến chống Mỹ, vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo Đ, Thái, Tuấn, các bị cáo cùng thực hiện tội phạm là đồng phạm giản đơn nên có vai trò ngang nhau. Tuy nhiên, mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng theo từng giá trị thiệt hại về tài sản trộm cắp.

Căn cứ vào tính chất của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo Đ, Thái, Tuấn ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo và giáo dục các bị cáo.

Đối với bị cáo D1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ đủ điều kiện được hưởng án treo, vì vậy cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục và cải tạo bị cáo.

Các bị cáo đều không có thu nhập xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[3] Về xử lý vật chứng: Tài sản các bị cáo trộm cắp đã trả lại cho bị hại nên không xem xét.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc tô-vít bằng kim loại, loại 02 đầu, một đầu 2 cạnh, 01 đầu 04 cạnh, có tay cầm bằng nhựa màu vàng; 01 Tô vít bằng kim loại, loại 4 cạnh dài 13,5cm, có một tay cầm bằng nhựa màu đen dài 8,2 cm; 01 mũ lưỡi trai; 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 01 que thử nước tiểu của Khổng Văn Thái; 01 Biển kiểm soát 22B1- 244.80; 01 Biển kiểm soát 98B3- 323.01; 01 Biển kiểm soát 17B- 309.31.

Trả lại bị cáo Khổng Văn Tuấn 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, số seri 352721042720636, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa VD Viện kiểm sát hỏi cung bị cáo Nguyễn Đ D1.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Huyền, anh Vương, chị Tơ, anh Hưng đã nhận lại tài sản, không đề nghị các bị cáo phải bồi thường gì về dân sự và chiếc biển kiểm soát của xe đã mất. Ông Ủy không đề nghị bị cáo Đ phải trả số tiền 3.500.000 đồng đã vay của ông Ủy.

Buộc Đặng Văn Đ phải bồi thường cho anh anh Đào Sỹ Cường giá trị của chiếc xe mô tô là 10.000.000 đồng.

[5] Liên quan trong vụ án có:

1. Đối với hành vi của Đặng Văn Đ trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda RSX vào tháng 5/2022 số máy, số khung nguyên thủy của xe đã bị đục. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Đ chỉ vị trí nơi Đ trộm cắp chiếc xe mô tô này nhưng bị cáo Đ không chỉ được vị trí chính xác đã trộm cắp xe mô tô. Đồng thời Cơ quan điều tra ra thông báo tìm bị hại nhưng đến nay chưa xác định được bị hại của vụ án. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã tách hành vi trộm cắp này của Đ để tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng pháp luật.

2. Đối với Hoàng Minh Trung là chủ hiệu cầm đồ Trung Hiếu khi cầm cố các xe mô tô do Đặng Văn Đ, Khổng Văn Thái và một số người khác mang đến không biết tài sản do trộm cắp hoặc phạm tội khác mà có. Hành vi của Hoàng Minh Trung nhận cầm cố tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng không cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản

do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 BLHS. Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã có Công văn đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Minh Trung là đúng pháp luật.

3. Đối với ông Lương Văn Ủy là người cho Đ vay tiền và Đ đã tự nguyện để lại chiếc xe mô tô đã trộm cắp được của chị Nguyễn Thị Tơ để đảm bảo, nhưng không nói cho ông Ủy biết nguồn gốc của chiếc xe mô tô. Hành vi của ông Ủy không cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 BLHS. Ông Ủy đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô cho Cơ quan CSĐT khi được thông báo, do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong chỉ gọi hỏi nhắc nhở là đúng pháp luật.

4. Đối với hành vi sử dụng biển kiểm soát xe không đúng với số đăng ký xe của cơ quan có thẩm quyền cấp của anh Nguyễn Văn Hưng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã có Công văn đề nghị Công an huyện Yên Phong xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Hưng là đúng pháp luật.

5. Đối với chiếc xe mô tô của anh Đào Sỹ Cường, quá trình điều tra Đặng Văn Đ khai nhận đã bán cho một nam thanh niên không quen biết, không biết tên tuổi địa chỉ của nam thanh niên này, nên Cơ quan CSĐT chưa có căn cứ để điều tra làm rõ và thu hồi chiếc xe mô tô cho anh Cường. Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng pháp luật.

6. Đối với 03 chiếc biển kiểm soát gồm biển số 20F1-218.14 của xe mô tô Honda Wave mà Đặng Văn Đ đã trộm cắp của anh Bế Văn Huyền ngày 09/7/2022, biển số 99D1-421.50 của xe mô tô Yamaha Sirius mà Đ cùng Không Văn Tuấn, Không Văn Thái trộm cắp của chị Nguyễn Thị Tơ ngày 15/7/2022, và chiếc biển kiểm soát của xe Honda Dream mà Đ, Tuấn đã trộm cắp của anh Nguyễn Văn Hưng vào ngày 19/8/2022. Sau khi trộm cắp các xe mô tô trên, trên đường đi Đ đã vứt các biển kiểm soát này. Đ không nhớ vứt ở đâu nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong không có căn cứ để truy tìm và thu hồi.

7. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 thu giữ của Không Văn Tuấn, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại nêu trên là của Tuấn, không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

8. Đối với chiếc tô-vít Đặng Văn Đ khai nhận đã sử dụng để trộm cắp chiếc xe mô tô các ngày 09/7/2022, 15/7/2022, 28/8/2022 và tháng 5/2022, sau khi trộm cắp xe mô tô vào ngày 28/8/2022 Đ đã làm mất chiếc tô-vít trên, mất ở đâu, vào thời gian nào Đ không nhớ. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong không có căn cứ để truy tìm và thu hồi.

9. Đối với 09 chiếc xe mô tô do ông Hoàng Minh Trung giao nộp, quá trình điều tra ông Trung khai nhận những chiếc xe trên ông Trung nhận cầm cố nhưng không biết nguồn gốc của xe, do tin tưởng là tài sản của khách đến cầm cố xe mô tô nên đã đồng ý cầm cố những chiếc xe mô tô này. Cụ thể:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, đeo BKS: 99D1- 074.72, số máy: HA08E-1531954, số khung: RLHHA0806AY232108

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đeo biển kiểm soát 98D1-234.21, số khung: RLHHC1216, số máy: HC12E-5739510

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, đeo biển kiểm soát: 29 595-Z7, không rõ số khung, số máy: C100ME-R8093.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đeo biển kiểm soát: 98D1-297.47, số khung: RLHHC1210DY293136, số máy: HC12E-5293336.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đeo biển kiểm soát: 99D1-164.15, không rõ số khung, số máy: 3F27E-0041092.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, đeo biển kiểm soát: 99G1- 037.96, số khung: RLCS50630BY538098, số máy: 5663-538158.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đeo biển kiểm soát: 36B4 - 873.72, số máy: HC12E-7078992, không rõ số khung.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu đỏ, đeo biển kiểm soát: 99S1-7810, số máy: HC12E-2890882, số khung: RLHHC12033Y090861.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, số máy: HC12E-7411945, không rõ số khung, không đeo biển kiểm soát.

Những chiếc xe mô tô nói trên, Cơ quan CSĐT tách ra để tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng pháp luật.

[6] Về án phí: Các bị cáo Đ, Thái, Tuấn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo D1 thuộc hộ nghèo, vì vậy miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Đặng Văn Đ, Không Văn Thái, Không Văn Tuấn phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Nguyễn Đ D1 phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

1.1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: **Đặng Văn Đ** 36 (ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày (20/02/2023) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: **Không Văn Thái** 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày

30/8/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày (20/02/2023) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: **Khổng Văn Tuấn** 19 (mười chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày (20/02/2023) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Đ D1** 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao cho UBND xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục các bị cáo Nguyễn Đ D1 trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự; Nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 2 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc tô-vít bằng kim loại, loại 02 đầu, một đầu 2 cạnh, 01 đầu 04 cạnh, có tay cầm bằng nhựa màu vàng; 01 Tô vít bằng kim loại, loại 4 cạnh dài 13,5cm, có một tay cầm bằng nhựa màu đen dài 8,2 cm; 01 mũ lưỡi trai; 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 01 que thử nước tiểu của Khổng Văn Thái; 01 Biên kiểm soát 22B1- 244.80; 01 Biên kiểm soát 98B3- 323.01; 01 Biên kiểm soát 17B- 309.31.

Trả lại bị cáo Khổng Văn Tuấn: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, số seri 352721042720636 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa VD Viện kiểm sát hỏi cung bị cáo Nguyễn Đ D1.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 587 Bộ luật dân sự.

Anh Huyền, anh Vương, chị Tơ, anh Hưng đã nhận lại tài sản, không đề nghị các bị cáo phải bồi thường, ông Ủy không đề nghị bị cáo Đ phải trả số tiền 3.500.000 đồng đã vay nên không xem xét.

Buộc Đặng Văn Đ phải bồi thường cho anh Đào Sỹ Cường 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, các bên không thỏa thuận được lãi suất thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Đ, Thái, Tuấn mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Đ D1.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Văn Đ phải chịu 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Long

Nguyễn Thị Hà

Nguyễn Anh Văn

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh;
- VKS, CA, THADS huyện;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Anh Văn

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Long Nguyễn Thị Hà

Nguyễn Anh Văn

